

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2024/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 3 năm 2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Diệu L, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

2. Bị đơn: Anh Bùi Xuân Th, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Bùi Thảo Nh, sinh ngày 26/4/2022;

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện P, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nh: Anh Bùi Xuân Th và chị Phạm Diệu L là bố mẹ đẻ của cháu.

Căn cứ vào các điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/3/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/3/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Diệu L và anh Bùi Xuân Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Diệu L và anh Bùi Xuân Th thoả thuận nhất trí thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Phạm Diệu L và anh Bùi Xuân Th xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Bùi Thảo Nh, sinh ngày 26/4/2022. Ly hôn, chị L và anh Th thoả thuận thống nhất giao cháu Nh cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi. Chị L và anh Th thoả thuận, anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị L.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức, ruộng canh tác: Chị Phạm Diệu L và anh Bùi Xuân Th xác định anh, chị không có tài sản chung, không có nợ chung, không cho ai vay nợ, không có công sức đóng góp đối với hai bên gia đình, không có ruộng canh tác chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về án phí: Chị Phạm Diệu L và anh Bùi Xuân Th thoả thuận thống nhất chị L tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23/0000653 ngày 04/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Hưng Yên, chị L đã nộp đủ án phí. Hoàn trả chị Phạm Diệu L 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã H, GCNKH số 24/2021;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Quyền